

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN (Thời gian thực hiện: 6 Tuần từ ngày 17/11 đến ngày 26/12 năm 2025)

Chủ đề nhánh: Nghề dịch vụ (từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025)

Giáo viên dạy sáng: Lường Thị Thu (đ/c Lê Thị Minh Tâm dạy thay 01 giờ vào buổi sáng thứ 3)

(đ/c Lưu Thị Thùy dạy thay 01 giờ vào buổi sáng thứ 6)

Giáo viên dạy chiều: Nguyễn Thị Thân + Nguyễn Thị Hồng

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	80 - 90 phút	<div>- Cô đến trước giờ vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ gọn gàng</div> <div>- Giờ đón trẻ cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào Bố,Mẹ, cô giáo, các bạn, cất đồ dùng vào đúng nơi; cô trao đổi với các bậc phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.</div> <div>- Cho trẻ xem tranh ảnh, cô trò chuyện với trẻ một số nghề dịch vụ, công việc của nghề dịch vụ.</div> <div><div>* Các động tác PT:</div><div>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</div><div>+ Co và duỗi tay.</div><div>+ Cúi về phía trước</div><div>+ Đứng khụy gối.</div><div>* Mục tiêu: Rèn cho trẻ có thói quen tập thể dục; Trẻ được hít thở không khí trong lành; Phát triển toàn diện về thể lực cho trẻ.</div><div>* Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng; Tăng âm, loa đài băng đĩa.</div><div>* Tổ chức thực hiện:</div><div>- Khởi động: Cô cho trẻ đi ra sân đứng đội hình 3 hàng dọc, vung tay, dậm chân, chạy tại chỗ theo nhạc</div><div>- Trọng động: Cho trẻ tập các động tác (Hô hấp, tay, lườn, chân) theo nhạc. Cô làm mẫu trẻ tập theo cô.</div><div>- Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi nhẹ nhàng 1 - 2 trò chơi. Cho trẻ vào lớp.</div><div>* Ăn sáng: Giáo viên tổ chức ăn sáng cho trẻ (dịch vụ)</div></div> <div data-kind="ghost"></div> <div data-kind="ghost"></div> <div data-kind="ghost"></div> <div data-kind="ghost"></div>				
Học	30 - 40 phút	KPXH: Tìm hiểu về nghề dịch vụ.	THỂ DỤC: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay.	TOÁN: Nhận biết, phân biệt hình tam giác với hình tròn.	VĂN HỌC: Truyện:Bác cấp dưỡng	ÂN: DH: Cháu yêu cô thợ dệt NH: Xe chỉ luân kim TC: Ai nhanh nhất
Chơi ngoài trời	30 - 40 phút	- Hoạt động quan sát có mục đích: Dạo chơi trong sân trường; Quan sát cây dừa cảnh; Quan sát cây hạnh phúc; Quan sát bể cá; Quan sát sân trường. - TC: Đuổi bắt cô; Trồng nụ trồng hoa; Meo đuổi chuột; Cây cao cỏ thấp; Tạo dáng; Dung dăng dung dẻ; Giúp cô tìm bạn; Lộn cầu vòng; Bịt mắt bắt dê; Kéo cưa lừa xẻ. - Chơi theo ý thích: Chơi với đu quay, cầu trượt, vòng, các khối gỗ, hạt hạt, phấn trượt, sỏi, cát, chơi với phấn (Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành sản phẩm theo ý thích)				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi, hoạt động ở các góc	40-50 phút	1. Tên các góc: - Góc XD: Xây, lắp ghép cửa hàng bách hóa. - Góc PV: Gia đình, bán hàng, quán gội đầu cắt tóc. - Góc TH : Vẽ, tô màu đồ dùng dụng cụ nghề dịch vụ - Góc ÂN: Múa hát các bài về chủ đề nghề nghiệp - Góc KPKH: Xem sách, tranh truyện về nghề dịch vụ. Sắp xếp, đếm một số đồ dùng nghề dịch vụ - Góc Thiên nhiên; Nhỏ cỏ, xới đất, tưới nước cho cây 2. Mục đích yêu cầu: Thỏa mãn nhu cầu và sự sáng tạo của trẻ; Trẻ biết xây xếp cửa hàng, biết thể hiện vai chơi trong nhóm và liên kết với các bạn, với các nhóm. - Luyện kỹ năng cầm bút, kỹ năng vẽ, di đều màu. - Biết hát, múa các bài hát về chủ đề nghề nghiệp - Trẻ biết lật mở theo trang, kể theo tranh - Biết xếp, đếm các đồ dùng nghề dịch vụ, biết phân loại to-nhỏ Biết tưới cây, nhổ cỏ, lau lá - Trẻ nhận được vai chơi và biết thể hiện được vai chơi của mình. Trẻ biết cách cầm bút, tô, vẽ trên giấy; Trẻ hát các bài hát về trường mầm non. Trẻ biết lau lá cho cây, chăm sóc cây. Trẻ nhận biết hành vi đúng sai, tốt xấu. 3. Đồ chơi học liệu: - Đồ chơi XD: Nút lắp ghép, sỏi, Một số cây xanh, cây, hoa... - Bộ ĐC Gia đình; thực phẩm rau, quả, gạch...một số dụng cụ cắt tóc gội đầu. - Giấy A4, bút màu, đất nặn, tranh bó hoa. - Trống, phách tre... - Bình tưới, dụng cụ xới đất.				
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô dạy trẻ cách rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn, nhắc trẻ sau khi đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết xếp hàng chờ đến lượt không chen lấn xô đẩy bạn. - Tổ chức cho trẻ ăn động viên trẻ ăn hết suất không được làm rơi vãi thức ăn. - Khi ăn xong biết thưa cô để xin thêm nếu có nhu cầu. Cô bao quát trẻ biếng ăn, mới ốm dậy.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Chuẩn bị chỗ ngủ, đồ dùng cho trẻ ngủ; cho trẻ tự đi lấy chăn gối của mình để đi ngủ. Chăm sóc tạo cho trẻ ngủ yên, ngủ ngon giấc. - Cô luôn có mặt trong lúc trẻ ngủ, chú ý tư thế nằm cho trẻ, không để trẻ nằm sấp khi ngủ - Dạy trẻ gấp chăn, chiếu, gối ngăn nắp, gọn gàng.				
Ăn bữa phụ	20-30 phút	- Chuẩn bị bàn, ghế để tổ chức cho trẻ ăn phụ - Cô dạy trẻ cách rửa tay trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết suất, đặc biệt chú ý quan tâm chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, SDD.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- Ôn: Tìm hiểu về một số nghề dịch vụ. - Ôn: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay. Trò chơi mới: Dệt vải. (Chiều thứ 3) Học tiếng anh chiều thứ 3 và chiều thứ 5. - ÔN: Toán: Nhận biết hình tam giác với hình tròn. Truyện: Bác cấp dưỡng. - Cho trẻ nhận biết đồ dùng cá nhân theo đúng kí hiệu, HD phòng AN: Dạy trẻ xướng âm nốt: Mi ; HD phòng Tin học: Ngôi nhà khoa học của Sammy. Các hoạt động cùng chơi: Xây dựng trong xường - Văn nghệ cuối tuần: Cô và mẹ, cháu yêu cô thợ dệt, thơ: Cô giáo của con... - Chơi tự do; Cho trẻ xem tranh ảnh về một số nghề dịch vụ (Một số hoạt động dọn dẹp, quét dọn nhà của....)				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 Phút	- Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan, bình cờ và lên cắm cờ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích, xem tranh ảnh về một số nghề dịch vụ - Phát phiếu bé ngoan cuối tuần.				

GIÁO VIÊN DẠY

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
ĐÃ KIỂM TRA CÁC NỘI DUNG**

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

